

**TUẦN 1**

Thứ ba ngày 6 tháng 9 năm 20..

**Tập đọc**

**ĐỀ MÈN BÊN H VỰC KẸ YẾU**

**I- MỤC TIÊU**

- Đọc rành mạch, trôi chảy, bước đầu có giọng đọc phù hợp tính cách của nhân vật.
- Hiểu nội dung câu chuyện: Ca ngợi Đẻ Mèn có tấm lòng hào hiệp, bên h vực kẻ yếu.
- Phát hiện được những lời nói, cử chỉ cho thấy tấm lòng nghĩa hiệp của Đẻ Mèn; bước đầu nhận xét về một nhân vật trong bài. (Trả lời được các câu hỏi trong sách).
- Giáo dục HS yêu cái thiện, ghét cái ác.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh hoạ bài tập đọc trang 4 SGK (phóng to nếu có điều kiện).
- Bảng phụ ghi sẵn câu, đoạn cần hướng dẫn luyện đọc.

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI CŨ**

- GV kiểm tra sách vở của HS
- GV nhận xét và nhắc nhở những HS còn thiếu sách vở.

**2. GIỚI THIỆU BÀI**

- GV giới thiệu khái quát nội dung chương trình phân môn Tập đọc của học kì I lớp 4.

**3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI**

**a. Luyện đọc**

- |   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 1 HS đọc.</li><li>+ Bài chia làm mấy đoạn?</li><li>- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.</li><li>+ Lần 1: Gọi 3 HS đọc.</li><li>+ Lần 2: Gọi 3 HS đọc.</li><li>- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.</li><li>- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.</li><li>- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc.</li><li>- Cho HS luyện đọc theo đoạn</li><li>- Giáo viên đọc mẫu cả bài.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- 1 HS đọc.</li><li>- Bài chia làm 3 đoạn.</li><li>- HS đọc nối tiếp từng đoạn.</li><li>- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.</li><li>- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.</li><li>- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.</li><li>- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.</li><li>- HS giải nghĩa các từ khó.</li><li>- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.</li><li>- HS theo dõi.</li></ul> |
| <p><b>b. <u>Tìm hiểu bài</u></b></p>  |   |
| <ul style="list-style-type: none"><li>+ Truyện có những nhân vật chính nào?</li><li>+ Kẻ yếu được Đẻ Mèn bên h vực là ai?</li><li>- Yêu cầu HS đọc thẳm đoạn 1.</li><li>+ Đẻ Mèn nhìn thấy chị Nhà Trò trong hoàn cảnh như thế nào?</li><li>+ Đoạn 1 ý nói gì?</li></ul>  | <ul style="list-style-type: none"><li>+ Đẻ Mèn, chị Nhà Trò, bọn nhện.</li><li>+ Chị Nhà Trò.</li><li>- HS đọc SGK.</li><li>+ Đẻ Mèn nhìn thấy chị Nhà Trò đang gục đầu ngồi khóc tỉ tê bên tảng đá cuội.</li><li>+ Hoàn cảnh Đẻ Mèn gặp Nhà Trò.</li></ul>   |

- 
- |  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 1 HS đọc đoạn 2.</li><li>+ Tìm những chi tiết cho thấy chị Nhà Trò rất yếu ớt.</li><br/><li>+ Sự yếu ớt của Nhà Trò được nhìn thấy qua con mắt của nhân vật nào?</li><li>+ Dế Mèn đã thể hiện tình cảm gì khi nhìn Nhà Trò?</li><li>+ Vậy khi đọc những câu văn tả hình dáng, tình cảnh của chị Nhà Trò, cần đọc với giọng như thế nào?</li><li>+ Đoạn 2 nói lên điều gì?</li><br/><li>- Gọi HS đọc đoạn 3.</li><li>+ Trước tình cảnh đáng thương của Nhà Trò, Dế Mèn đã làm gì?</li><br/><li>+ Lời nói và việc làm đó cho em biết Dế Mèn là người như thế nào?</li><li>+ Đoạn cuối bài ca ngợi ai? Ca ngợi về điều gì?</li><li>- Giáo viên ghi bài.</li><li>- Gọi 1 HS đọc cả bài.</li><li>+ Qua câu chuyện, tác giả muốn nói với chúng ta điều gì?</li><br/><li style="text-align: center;"><i>c. Luyện đọc diễn cảm</i></li><li>- GV gọi 3 HS đọc tiếp nối từng đoạn của bài. Cả lớp theo dõi tìm ra cách đọc hay.</li><li>- GV treo bảng đoạn văn cần luyện đọc.</li><li>- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn văn.</li><li>+ GV đọc mẫu.</li><li>+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.</li><li>+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.</li><br/><li>- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.</li><li>- Tuyên dương HS đọc tốt.</li><li>- GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài trước lớp.</li><li>- GV nhận xét và cho điểm HS.</li></ul> <p style="text-align: center;"><b>4. CÙNG CÔ DẶN DÒ</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét tiết học.</li><li>- Dặn HS về nhà học bài, kể lại câu chuyện cho người thân nghe và chuẩn bị bài sau.</li></ul> <p>* Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :</p> | <ul style="list-style-type: none"><li>- 1 HS đọc.</li><li>+ Chị Nhà Trò có thân hình bé nhỏ, gầy yếu, người bụ nhỡ phần, như mới lột.</li><br/><li>..</li><li>+ Cửa Dế Mèn.</li><br/><li>+ Dế Mèn đã thể hiện tình sự ái ngại, thông cảm với chị Nhà Trò.</li><li>+ Đọc chậm, thể hiện sự yếu ớt của chị Nhà Trò, qua con mắt ái ngại thông cảm của Dế Mèn.</li><li>+ Hình dáng yếu ớt đến tội nghiệp của chị Nhà Trò.</li><br/><li>- 1 HS đọc.</li><li>+ Dế Mèn đã xoè hai càng và nói với Nhà Trò: <i>Em đừng sợ... thể cậy khoẻ ăn hiếp kẻ yếu.</i></li><li>+ HS trả lời.</li><br/><li>+ Đoạn cuối bài ca ngợi tâm lòng nghĩa hiệp của Dế Mèn.</li><li>- Vài HS nhắc lại.</li><li>- 1 HS đọc.</li><li>+ Tác giả ca ngợi Dế Mèn có tâm lòng nghĩa hiệp, sẵn sàng bênh vực kẻ yếu, xoá bỏ những bất công.</li><br/><li>- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.</li><li>- HS theo dõi hoạt động của GV.</li><br/><li>+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.</li><li>+ Theo dõi bài đọc của bạn.</li><li>+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc và sửa lỗi cho nhau.</li><li>- 3 đến 5 HS thi đọc.</li><br/><li>- 2 HS đọc.</li></ul> |
|--|--|
-

Thứ năm ngày 8 tháng 9 năm 20..

**Tập đọc**

**MẸ ỚM**

**I- MỤC TIÊU**

- Đọc rành mạch, trôi chảy; bước đầu biết đọc diễn cảm 1, 2 khổ thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm.
- Hiểu nội dung bài thơ: Tình cảm yêu thương sâu sắc và tấm lòng hiếu thảo, biết ơn của bạn nhỏ với người mẹ bị ốm. ( Trả lời được các CH 1, 2, 3; thuộc ít nhất 1 khổ thơ trong bài)
- Giáo dục HS yêu quý mẹ của mình.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh hoạ bài tập đọc trong SGK (*phóng to nếu có điều kiện*).
- Bảng phụ ghi sẵn đoạn thơ cần luyện đọc.

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI CŨ**

- Gọi 2 HS lên bảng đọc bài *Đế Mèn bệnh vực kẻ yếu*, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- Gọi HS nhận xét bạn đọc và trả lời câu hỏi.
- Nhận xét và cho điểm HS.

**2. GIỚI THIỆU BÀI**

- Cho HS quan sát tranh minh hoạ và hỏi: Tranh vẽ cảnh gì? | - Tranh vẽ một người mẹ bị ốm, mọi người đến thăm hỏi, em bé bung bát nước cho mẹ.

**3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI**

**a. Luyện đọc**

- Gọi 1 HS đọc. | - 1 HS đọc.
- + Bài chia làm mấy đoạn? | - Bài chia làm 4 đoạn
- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. | - HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- + Lần 1: Gọi 4 HS đọc. | - 4 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- + Lần 2: Gọi 4 HS đọc. | - 4 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn. | - HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- GV viết từ khó lên bảng: *Lá trâu, khép lòng, nóng ran, cho trứng,.....* | - HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
- GV tổ chức cho HS đọc từ khó. | - HS giải nghĩa các từ khó theo câu
- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó | hỏi gợi ý của GV.
- đọc có trong bài theo câu hỏi gợi ý

của GV.

- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

*b. Tìm hiểu bài*

- Gọi 1 HS đọc toàn bài.

+ Bài thơ cho chúng ta biết chuyện gì?

+ Em hiểu những câu thơ sau muốn nói điều gì?

*Lá trầu/ khô giữa coi trầu.*

*Ruộng vườn/ vắng mẹ cuối cây sớm trưa.*

+ Em hãy hình dung khi mẹ không bị ốm thì lá trầu, Truyện Kiều, ruộng vườn sẽ như thế nào?

+ Em hiểu *lặn trong đời mẹ* nghĩa là như thế nào?

+ Sự quan tâm chăm sóc của xóm làng đối với mẹ của bạn nhỏ được thể hiện qua những câu thơ nào?

+ Những việc làm đó cho em biết điều gì?

+ Những câu thơ nào trong bài thơ bộc lộ tình yêu thương sâu sắc của bạn nhỏ đối với mẹ? Vì sao em cảm nhận được điều đó?

+ Vậy bài thơ muốn nói với các em điều gì?

*c. Luyện đọc diễn cảm*

- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.

- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau.

- HS theo dõi.

- Cả lớp theo dõi và đọc thầm, trao đổi và trả lời câu hỏi.

+ Bài thơ cho chúng ta biết chuyện mẹ bạn nhỏ bị ốm, mọi người rất quan tâm, lo lắng cho mẹ, nhất là bạn nhỏ.

+ Những câu thơ trên muốn nói rằng mẹ chú Khoa bị ốm: Lá trầu khô giữa coi trầu vì mẹ ốm không ăn được, Truyện Kiều gấp lại vì mẹ không đọc, ruộng vườn vắng bóng mẹ, mẹ nằm trên giường vì rất mệt.

+ Khi mẹ không bị ốm thì lá trầu xanh mẹ ăn hàng ngày, Truyện Kiều sẽ được mẹ lật mở từng trang để đọc, ruộng vườn sớm trưa sẽ có bóng mẹ làm lụng.

+ *Lặn trong đời mẹ* nghĩa là những vất vả nơi ruộng đồng qua ngày tháng đã để lại trong mẹ và bây giờ đã làm mẹ ốm.

+ Những câu thơ: *Mẹ ơi! cô bác xóm làng đến thăm; Người cho trứng, người cho cam; Và anh y sĩ đã mang thuốc vào.*

+ Những việc làm đó cho thấy tình làng nghĩa xóm thật sâu nặng, đậm đà, đầy nhân ái

*Nắng mưa từ những ngày xưa*

*lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan.*

Bạn nhỏ thương mẹ đã làm lụng vất vả từ những ngày xưa. Những vất vả nơi ruộng đồng vẫn còn hằn in trên khuôn mặt, dáng hình của người mẹ.

+ Bài thơ thể hiện tình cảm giữa người con với người mẹ. Tình cảm của làng xóm đối với một người bị ốm, nhưng đậm đà, sâu nặng hơn vẫn là tình cảm của người con với mẹ.

- |  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu 2 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.</li><li>- GV treo bảng đoạn thơ cần luyện đọc.</li><li>- GV đọc mẫu.</li><li>- Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.</li><li>- Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng từng đoạn thơ theo cặp.</li><li>- Thi đọc thuộc lòng cả bài.</li></ul> <p>+ Nhận xét cho điểm HS.</p> <p style="margin-left: 20px;">4. CÙNG CỐ DẶN DÒ</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét tiết học.</li><li>- Dặn HS về nhà HTL bài thơ và soạn bài <i>Đế mèn bênh vực kẻ yếu</i></li></ul> <p>* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy:.....</p> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.</li><li>- HS theo dõi hoạt động của GV.</li><li>- Theo dõi.</li><li>- 2 HS ngồi cùng bàn luyện đọc.</li><li>- 3 - 5 HS thi đọc.</li><li>- 3 - 5 HS thi đọc.</li></ul> |
|--|--|

## **TUẦN 2**

**Thứ hai ngày 12 tháng 9 năm 20..**

### **Tập đọc**

#### **ĐẾ MÈN BÊNH VỰC KẺ YẾU (tiếp theo)**

#### **I. MỤC TIÊU**

- Giọng đọc phù hợp tính cách mạnh mẽ của nhân vật Đế Mèn.
- Hiểu nội dung bài: Ca ngợi Đế Mèn có tấm lòng nghĩa hiệp, ghét áp bức, bất công, bênh vực chị Nhà Trò yếu đuối.

Chọn được danh hiệu phù hợp với tính cách của Đế Mèn. ( Trả lời được các câu hỏi trong SGK)

- Giáo dục lòng hướng thiện.

#### **II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh họa bài tập đọc trang 15 SGK (phóng to nếu có điều kiện).
- Bảng phụ ghi sẵn câu, đoạn cần hướng dẫn luyện đọc.
- Tập truyện Đế Mèn phiêu lưu kí - Tô Hoài.

#### **III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

##### **1. KIỂM TRA BÀI CŨ**

- Gọi 3 HS lên bảng đọc thuộc lòng bài thơ Mẹ ốm và trả lời câu hỏi.
- Gọi 2 HS đọc lại truyện Đế Mèn bênh vực kẻ yếu (phần 1) và nêu ý chính của phần 1
- GV nhận xét HS.

##### **2. GIỚI THIỆU BÀI**

- |  |   |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Treo tranh minh họa và hỏi HS: Nhìn vào bức tranh em hình dung ra cảnh gì?</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Em hình dung cảnh Đế Mèn trừng trị bọn nhện độc ác, bênh vực Nhà Trò.</li></ul> |
|--|---|

##### **3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI**

###### **a. *Luyện đọc***

- |  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 1 HS đọc.</li><li>+ Bài chia làm mấy đoạn?</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- 1 HS đọc.</li><li>- Bài chia làm 3 đoạn:</li></ul> |
|--|--|

<ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn 2 lần, kết hợp tìm và giải nghĩa từ khó.</li><li>- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.</li><li>- Cho HS luyện đọc theo đoạn</li><li>- Giáo viên đọc mẫu cả bài.</li></ul> <p><i>b. Tìm hiểu bài</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Truyện xuất hiện thêm nhân vật nào?</li><li>+ Dế Mèn gặp bọn nhện để làm gì?</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi HS đọc đoạn 1.</li><li>+ Trận địa mai phục của bọn nhện đáng sợ như thế nào?</li><li>+ Với trận địa mai phục đáng sợ như vậy bọn nhện sẽ làm gì?</li><li>+ Em hiểu: "sùng sững", "lùng củng" nghĩa là thế nào?</li><li>- Đoạn 1 cho em hình dung ra cảnh gì?</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 1 HS đọc đoạn 2.</li><li>+ Dế Mèn đã làm cách nào để bọn nhện phải sợ?</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Dế Mèn đã dùng những lời lẽ nào để ra oai?</li><li>+ Thái độ bọn nhện ra sao khi gặp Dế Mèn?</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Đoạn 2 giúp em hình dung ra cảnh gì?</li><li>- Gọi HS đọc đoạn 3.</li><li>+ Dế Mèn đã nói thế nào để bọn nhện nhận ra lẽ phải?</li><li>+ Sau lời lẽ đanh thép của Dế Mèn, bọn nhện đã hành động như thế nào?</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Từ ngữ "Cuồng cuồng" gợi cho em cảnh gì?</li><li>+ Ý chính của đoạn 3 là gì?</li><li>- Gọi 1 HS đọc cả bài.</li><li>- Yêu cầu HS đọc câu hỏi 4 trong SGK.</li><li>- Đại ý của đoạn trích này là gì?</li></ul> <p><i>c. Luyện đọc diễn cảm</i></p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS đọc nối tiếp từng đoạn.</li><li>- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.</li><li>- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.</li><li>- HS theo dõi.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Truyện xuất hiện thêm bọn nhện.</li><li>+ Để đòi lại công bằng, bênh vực Nhà Trò yếu ớt, không để kẻ khoẻ ăn hiếp kẻ yếu.</li><li>- HS đọc.</li><li>+ HS trả lời.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Chúng mai phục để bắt Nhà Trò phải trả nợ.</li><li>HSTL</li><li>- Cảnh trận địa mai phục của bọn nhện thật đáng sợ.</li><li>- 1 HS đọc.</li><li>+ Dế Mèn chủ động hỏi: Ai đứng chóp bu bọn này? Ra đây ta nói chuyện. Thấy vị chúa trùm nhà nhện, Dế Mèn quay phắt lưng, phóng cẳng đập phành phạch.</li><li>+ Dế Mèn dùng lời lẽ thách thức "Chóp bu bọn mày, ta" để ra oai.</li><li>+ Lúc đầu mục nhện cái nhảy ra cũng ngang tàn, đánh đá, nặc nô. Sau đó co rúm lại rồi cứ rập đầu xuống đất như cái chày giã gạo.</li><li>+ Dế Mèn ra oai với bọn nhện.</li><li>- 1 HS đọc.</li><li>+ HS trả lời.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Chúng sợ hãi cùng dạ ran, cả bọn cuống cuống chạy dọc, chạy ngang, phá hết các dây tơ chăng lối.</li><li>+ Cuồng cuồng gợi cảnh cả bọn nhện rất vội vàng, rối rít vì quá lo lắng.</li><li>+ DM giảng giải để bọn nhện nhận ra lẽ phải.</li><li>- 1HS đọc.</li><li>- HS đọc, thảo luận và trả lời câu hỏi:</li><li>- HS trả lời. Vài em nhắc lại.</li></ul>
---	--

- |  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- GV gọi 3 HS đọc tiếp nối từng đoạn.</li><li>- GV giới thiệu đoạn văn cần luyện đọc.</li><li>- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm.</li><li>+ GV đọc mẫu.</li><li>+ Gọi 1 HS đọc.</li><li>+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.</li><li>- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.</li><li>- GV gọi HS đọc d/cảm cả bài trước lớp.</li><li>- GV nhận xét HS.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Theo dõi các bạn đọc bài.</li><li>- HS theo dõi hoạt động của GV.</li><br/><li>+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.</li><li>+ Theo dõi bài đọc của bạn.</li><li>+ 2 HS ngồi cạnh đọc cho nhau nghe.</li><li>- 3 đến 5 HS thi đọc..</li><li>- 2 HS đọc.</li></ul> |
|--|--|

4. CÙNG CỐ DẶN DÒ: - Nhận xét tiết học.

- Dặn HS về nhà học bài, kể lại câu chuyện cho người thân nghe, và chuẩn bị bài sau.

\* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy: .....

.....

.....

**Thứ tư ngày 14 tháng 9 năm 20..**

**Tập đọc**

**TRUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH**

**I-MỤC TIÊU**

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thơ với giọng tự hào, tình cảm.
- Hiểu nội dung: *Ca ngợi truyện cổ của nước ta vừa nhân hậu, thông minh vừa chứa đựng kinh nghiệm quý báu củ cha ông.( Trả lời được các câu hỏi SGK; thuộc 10 dòng thơ đầu hoặc 12 dòng thơ cuối).*
- Giáo dục lòng yêu thích đọc truyện cổ.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Tranh minh hoạ bài tập đọc trong SGK (*phóng to nếu có điều kiện*).
- Bảng phụ ghi sẵn đoạn thơ cần luyện đọc.

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI**

- Gọi 2 HS lên bảng đọc bài *Đế Mèn bênh vực kẻ yếu*, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- Nhận xét HS.

**2. GIỚI THIỆU BÀI**

- GV nêu yêu cầu, nhiệm vụ của tiết học.

### 3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

#### a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.
- + Bài chia làm mấy đoạn?
- Lần 1: Gọi 5 HS đọc.
- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.
- Lần 2: Gọi 5 HS đọc.
- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn.
- Các nhóm nh/xét cách đọc và so sánh.
- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

#### b. Tìm hiểu bài

- Gọi 1 HS đọc toàn bài.
- Gọi 2 HS đọc từ đầu đến đa mang.
- + Vì sao tác giả yêu truyện cổ nước nhà?

+ Em hiểu câu thơ *Vàng con nắng, trắng con mưa* như thế nào?

+ Em hiểu *Nhận mặt* ở đây nghĩa là như thế nào?

+ Đoạn thơ này nói lên điều gì?

- Yêu cầu HS đọc thâm bâng còn lại.

+ Bài thơ gợi cho em nhớ đến những truyện cổ nào? Chi tiết nào cho em biết điều đó?

+ Đoạn nào có thể nêu ý nghĩa của hai truyện *Tám cảm, Đẽo cày giữa đường*?

+ Em biết những truyện cổ nào? Thể hiện lòng nhân hậu của người Việt Nam ta? Nêu ý nghĩa của câu chuyện đó.

+ Em hiểu ý 2 dòng thơ cuối bài như thế nào?

- Đoạn thơ cuối bài nói lên điều gì?

- 1 HS đọc.
- Bài chia làm 5 đoạn
- 5 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
- 5 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- HS giải nghĩa các từ khó.
- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.

- HS theo dõi.

- Cả lớp theo dõi và đọc thầm.

- 2 HS đọc, lớp đọc thầm.

+HSTL

+ Ông cha ta đã trải qua bao mưa nắng, qua thời gian để đúc rút những bài học kinh nghiệm cho con cháu.

+ Là giúp con cháu nhận ra truyền thống tốt đẹp, bản sắc của dân tộc, của cha ông ta từ bao đời nay.

+ Đoạn thơ ca ngợi truyện cổ, đề cao lòng nhân hậu, ăn ở hiền lành.

- HS đọc thâm.

+ Bài thơ gợi cho em nhớ đến truyện cổ: *Tám cảm, Đẽo cày giữa đường* qua chi tiết: *Thị thom thị giầu người thom/ Đẽo cày theo ý người ta.*

+ 2 HS nêu.

+ *Thạch Sanh.*

+ *Sự tích Hồ Ba Bể.*

+ *Nàng tiên ốc, Trầu cau, Sự tích dưa hấu,...*

+ 2 Câu thơ cuối bài là lời ông cha răn dạy con cháu đời sau: *Hãy sống nhân hậu độ lượng, công bằng, ch/chỉ, tự tin.*

- Đoạn cuối bài là những bài học quý của cha ông ta muốn răn dạy con cháu đời sau.



- Bài thơ nói lên điều gì?

- Bài thơ ca ngợi kho tàng truyện cổ của đất nước vì những câu truyện cổ đề cao những phẩm chất tốt đẹp của ông cha ta: Nhân hậu, công bằng, độ lượng.

*c. Luyện đọc diễn cảm*

- GV yêu cầu 2 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- GV treo bảng đoạn thơ cần luyện đọc diễn cảm.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

- GV đọc mẫu.

- Theo dõi.

- Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.

- 2 HS ngồi cùng bàn luyện đọc.

- Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng từng đoạn thơ theo cặp.

- 3 - 5 HS thi đọc.

- Thi đọc thuộc lòng cả bài.

- 3 - 5 HS thi đọc.

+ Nhận xét HS.

4. CÙNG CỐ DẶN DÒ: - Nhận xét tiết học.

- Dặn HS về nhà học thuộc lòng bài thơ và soạn bài *Thư thăm bạn*.

\* Rút kinh nghiệm sau giờ dạy: .....

**TUẦN 3**

**Thứ hai ngày 19 tháng 9 năm 20..**

**Tập đọc**

**THƯ THĂM BẠN**

**I-MỤC TIÊU**

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thư thể hiện sự cảm thông, chia sẻ với nỗi đau của bạn.

- Hiểu tình cảm của người viết thư: thương bạn, muốn chia sẻ cùng bạn. ( Trả lời được các câu hỏi trong SGK; nắm được tác dụng của phần mở đầu, kết thúc bức thư).

- Giáo dục học sinh biết chia sẻ và giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bài giảng điện tử

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI**

- Gọi 3 HS lên bảng đọc thuộc lòng bài thơ *Truyện cổ nước mình* và trả lời về nội dung bài.

- GV nhận xét HS.

2. GIỚI THIỆU BÀI

- GV nêu yêu cầu, nhiệm vụ của tiết học.

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.
- + Bài chia làm mấy đoạn?

- + Lần 1: Gọi 3 HS đọc.
- + Lần 2: Gọi 3 HS đọc.
- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.
- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn
- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

b. Tìm hiểu bài

- Gọi HS đọc đoạn 1.
- + Bạn Lương có biết bạn Hồng từ trước không?

- + Bạn Lương viết thư cho Hồng để làm gì?
- + Bạn Hồng đã bị mất mát, đau thương gì?
- + Em hiểu "hi sinh" có nghĩa là gì?
- + Đặt câu với từ "hi sinh".

- + Đoạn 1 cho em biết điều gì?

- Gọi 1 HS đọc đoạn 2.
- + Những câu văn nào trong 2 đoạn vừa đọc cho biết bạn Lương rất thông cảm với bạn Hồng?
- + Những câu văn nào cho thấy bạn Lương biết cách an ủi bạn Hồng?
- + Nội dung đoạn 2 là gì?

- Gọi HS đọc đoạn 3.
- + Ở nơi Lương ở mọi người đã làm gì để động viên, giúp đỡ đồng bào vùng bị lũ lụt?

- 1 HS đọc.
- Bài chia làm 3 đoạn:
- + Đoạn 1: *Hoà Bình... với bạn.*
- + Đoạn 2: *Hồng ơi... bạn mới như mình.*
- + Đoạn 3: *Mấy ngày nay... Tuấn Lương.*
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
- HS giải nghĩa các từ khó.
- Cho HS đọc theo nhóm.
- HS theo dõi.

- HS đọc.
- + Bạn Lương không biết bạn Hồng. Lương chỉ biết Hồng khi đọc báo Thiếu niên Tiền Phong.
- + Đề chia buồn với bạn Hồng.

- + Ba của Hồng đã hi sinh trong trận lũ lụt vừa rồi.
- + HSTL
- + Các anh bộ đội dũng cảm hi sinh để bảo vệ Tổ quốc.
- + Đoạn 1 cho em biết nơi bạn Lương viết thư và lí do viết thư cho Hồng.

- 1 HS đọc.
- + *Hôm nay đọc báo.. đã ra đi mãi mãi.*

- + HS trả lời.
- + Nội dung đoạn 2 là những lời động viên, an ủi của Lương đối với Hồng.
- 1 HS đọc.
- + Mọi người đang quyên góp ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt khắc phục thiên tai. Trường Lương quyên góp đồ dùng học

- |   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>+ Riêng Lương đã làm gì để giúp đỡ Hồng?</li><li>+ Từ "bỏ ông" có nghĩa là gì?</li><li>+ Ý chính của đoạn 3 là gì?</li><br/><li>+ Những dòng mở đầu và kết thúc bức thư có tác dụng gì?</li><li>+ Nội dung bức thư thể hiện điều gì?</li><br/><li>- Gọi HS nhắc lại.<br/><i>c. Luyện đọc diễn cảm</i></li><li>- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. Cả lớp theo dõi tìm ra cách đọc hay.</li><li>- GV treo bảng đoạn văn cần luyện đọc.</li><li>- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn văn trên theo trình tự sau:<ul style="list-style-type: none"><li>+ GV đọc mẫu.</li><li>+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.</li><li>+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.</li></ul></li><br/><li>- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.</li><li>- Tuyên dương HS đọc tốt.</li><li>- GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài trước lớp.</li><li>- GV nhận xét HS.<br/><b>4. CÙNG CỐ DẶN DÒ</b><ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét tiết học.</li><li>- Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</li></ul></li></ul> <p>* Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :</p> <p>.....</p> <p>.....</p> | <p>tập giúp các bạn nơi bị lũ lụt.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Riêng Lương gọi giúp Hồng toàn bộ số tiền bỏ ông từ mấy năm nay.</li><li>+ Bỏ ông: là dành dụm, tiết kiệm.</li><li>+ Tâm lòng của mọi người đối với đồng bào bị lũ lụt.</li><li>- 1HS đọc và trả lời.</li><br/><li>+ Tình cảm của Lương thương bạn, chia sẻ đau buồn cùng bạn khi bạn gặp đau thương, mất mát trong cuộc sống.</li><li>- Vài em nhắc lại.</li><br/><li>- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.</li><br/><li>- HS theo dõi hoạt động của GV.</li></ul> <p>văn trên theo trình tự sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.</li><li>+ Theo dõi bài đọc của bạn.</li><li>+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc và sửa lỗi cho nhau.</li><li>- 3 đến 5 HS thi đọc.</li><br/><li>- 2 HS đọc.</li></ul> |
|---|---|

Thứ tư ngày 21 tháng 9 năm 20..

**Tập đọc**

NGƯỜI ĂN XIN

**I- MỤC TIÊU**

- Giọng đọc nhẹ nhàng, bước đầu thể hiện được cảm xúc, tâm trạng của nhân vật trong câu chuyện.

- Hiểu nội dung : Ca ngợi cậu bé có tấm lòng nhân hậu, biết đồng cảm, thương xót trước nỗi bất hạnh của ông lão ăn xin nghèo khổ.( Trả lời được câu hỏi 1, 2, 3. HS khá giỏi trả lời câu hỏi 4)

## II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

## III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

### 1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng tiếp nối nhau đọc bài Thư thăm bạn và trả lời về nội dung bài.  
- GV nhận xét HS.

### 2. GIỚI THIỆU BÀI

- Treo tranh minh họa và hỏi HS: Bức tranh vẽ cảnh gì? + HS trả lời.

### 3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

#### a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.

+ Bài chia làm mấy đoạn?

- 1 HS đọc.

- Bài chia làm 3 đoạn:

+ Đoạn 1: *lúc ấy..đến cầu xin cứu giúp.*

+ Đoạn 2: *Tôi lục lọi...đến cho ông cả.*

+ Đoạn 3: *Người ăn xin...của ông lão.*

- Gọi 3 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 1.

- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.

- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.

- Gọi 3 HS đọc nối tiếp từng đoạn lần 2.

- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó.

- HS giải nghĩa các từ khó.

- Cho HS luyện đọc theo đoạn.

- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.

- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

- HS theo dõi.

#### b. Tìm hiểu bài

- Gọi HS đọc đoạn 1.

- HS đọc.

+ Cậu bé gặp ông lão ăn xin khi nào?

+ Cậu bé gặp ông lão ăn xin khi đang đi trên phố. Ông đứng ngay trước mặt cậu.

+ Hình ảnh ông lão ăn xin đáng thương như thế nào?

+ HSTL

+ Điều gì đã khiến ông lão thảm thương đến như vậy?

+ Nghèo đói đã khiến ông lão thảm thương.

- Đoạn 1 cho em biết điều gì?

+ Ông lão ăn xin thật đáng thương.

- Gọi 1 HS đọc đoạn 2.

- 1 HS đọc.

+ Cậu bé đã làm gì để chứng tỏ tình cảm của cậu với ông lão ăn xin?

+ Cậu bé đã chứng tỏ tình cảm của cậu với ông lão ăn xin bằng: Hành động và lời nói.

+ Hành động và lời nói ân cần của cậu bé chứng tỏ tình cảm của cậu bé đối với ông lão như thế nào?

+ Cậu là người tốt bụng, cậu chân thành xót thương cho ông lão, tôn trọng và muốn giúp đỡ ông.

- Yêu cầu HS giải nghĩa từ: *tài sản, lấy bậy.*

- *Tài sản*: Của cải, tiền tài.

- *Lấy bậy*: run rẩy, yếu đuối, không tự chủ được.

- |  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>+ Đoạn 2 nói lên điều gì?</li><li>- Gọi HS đọc đoạn 3.</li><li>+ Cậu bé không có gì để cho ông lão, nhưng ông lão nói với cậu thế nào?</li><li>+ Em hiểu cậu bé đã cho ông lão cái gì?</li><li>+ Những chi tiết nào thể hiện điều đó?</li><li>+ Sau câu nói của ông lão, cậu bé cũng cảm thấy nhận một chút gì đó từ ông. Theo em, cậu bé đã nhận được gì ở ông lão ăn xin? ( HS khá giỏi).</li><li>+ ý chính của đoạn 3 là gì?</li><li>- Gọi 1 HS đọc cả bài.</li><li>+ Tìm nội dung chính của bài.</li><li><i>c. Luyện đọc diễn cảm</i></li><li>- Gọi 3 HS đọc tiếp nối . Cả lớp theo dõi tìm ra cách đọc hay.</li><li>- GV treo bảng đoạn văn cần luyện đọc.</li><li>+ GV đọc mẫu.</li><li>+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi để HS đọc hay hơn.</li><li>+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.</li><li>- GV tổ chức cho HS đọc phân vai</li><li>- Tuyên dương HS đọc tốt.</li><li>- GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài trước lớp.</li><li>- GV nhận xét .</li><li>4. CÙNG CÓ DẶN DÒ</li><li>- Nhận xét tiết học.</li><li>- Dặn HS về nhà học bài, kể lại câu chuyện cho người thân nghe, và chuẩn bị bài sau.</li><li>* Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>+ Cậu bé xót thương ông lão, muốn giúp đỡ ông.</li><li>- 1 HS đọc.</li><li>+ Ông nói: "Như vậy là cháu đã cho lão rồi"</li><li>+ Cậu bé đã cho ông lão tình cảm, sự cảm thông và thái độ tôn trọng.</li><li>+ Chi tiết: <i>Cậu cố gắng lục tìm một thứ gì đó. Cậu xin lỗi chân thành và nắm chặt tay ông.</i></li><li>+ Cậu bé đã nhận được ở ông lão lòng biết ơn sự đồng cảm. Ông đã hiểu được tấm lòng của cậu.</li><li>+ Sự đồng cảm của ông lão ăn xin và cậu bé.</li><li>- 1HS đọc.</li><li>+ Ca ngợi cậu bé có tấm lòng nhân hậu biết đồng cảm, thương xót trước nỗi bất hạnh của ông lão ăn xin.</li><li>- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.</li><li>- HS theo dõi hoạt động của GV.</li><li>+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.</li><li>+ Theo dõi bài đọc của bạn.</li><li>+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau.</li><li>- 3 đến 5 HS thi đọc. HS cả lớp theo dõi và bình chọn bạn đọc hay.</li><li>- 2 HS đọc.</li></ul> |
|--|--|

**TUẦN 4**

Thứ hai ngày 26 tháng 9 năm 20..

**Tập đọc**

**MỘT NGƯỜI CHÍNH TRỰC**

**I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Biết đọc phân biệt lời các nhân vật, bước đầu đọc diễn cảm được 1 đoạn trong bài.
- Hiểu ND: *Ca ngợi sự chính trực, thanh liêm, tấm lòng vì dân, vì nước của Tô Hiến Thành - vị quan nổi tiếng cương trực thời xưa.* ( Trả lời được các câu hỏi trong SGK)

- Giáo dục tính trung thực trong cuộc sống

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bài giảng điện tử

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI**

- Gọi 3 HS lên bảng đọc truyện *Người ăn xin* và trả lời câu hỏi về nội dung.
- GV nhận xét HS.

**2. GIỚI THIỆU BÀI**

- + Chủ điểm của tuần này là gì? | + Măng mọc thẳng.
- + Tên chủ điểm nói lên điều gì? | + Tên chủ nói lên sự ngay thẳng.

**3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI**

**a. Luyện đọc**

- Gọi 1 HS đọc.
- + Bài chia làm mấy đoạn? | - 1 HS đọc.
- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. | - Bài chia làm 3 đoạn:
- + Lần 1: Gọi 3 HS đọc. | + Đoạn 1: *Tô Hiến Thành đến Lý Cao Tông.*
- + Lần 2: Gọi 3 HS đọc. | + Đoạn 2: *Phò tá đến Tô Hiến Thành được.*
- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn. | + Đoạn 3: *Một hôm đến Trần Trung Tá.*
- GV tổ chức cho HS đọc từ khó. | - HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó. | - 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn. | - 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- Giáo viên đọc mẫu cả bài và HDHS đọc. | - HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- | - HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
- | - HS giải nghĩa các từ khó.
- | - Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.
- | - HS theo dõi.

**b. hướng dẫn tìm hiểu bài**

- Gọi HS đọc đoạn 1. | - HS đọc.
- + Tô Hiến Thành làm quan triều nào? | + Tô Hiến Thành làm quan triều Lý.
- + Mọi người đánh giá ông là người như thế nào? | + Ông là người nổi tiếng chính trực.
- + Trong việc lập ngôi vua, sự chính trực của Tô Hiến Thành thể hiện như thế nào? | + Tô Hiến Thành không chịu nhận vàng bạc đút lót để làm sai di chiếu của vua. Ông cứ theo di chiếu mà lập thái tử Long Cán.

<p>+ Đoạn 1 kể chuyện gì?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Giáo viên ghi bảng.</li><li>- Gọi 1 HS đọc đoạn 2.</li></ul> <p>+ Khi Tô Hiến Thành ốm nặng, ai thường xuyên chăm sóc ông?</p> <p>+ Còn giám nghị đại phu Trần Trung Tá thì sao?</p> <p>+ Đoạn 2 ý nói đến ai?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi HS đọc đoạn 3.</li></ul> <p>+ Đỗ thái hậu hỏi với ông điều gì?</p> <p>+ Tô Hiến Thành đã tiến cử ai thay ông đứng đầu triều đình?</p> <p>+ Vì sao thái hậu lại ngạc nhiên khi ông tiến cử Trần Trung Tá?</p> <p>+ Trong việc tìm người giúp nước sự chính trực của ông Tô Hiến Thành thể hiện như thế nào?</p> <p>+ Vì sao nhân dân ca ngợi những người chính trực như ông Tô Hiến Thành?</p> <p>+ Ý chính của đoạn 3 là gì?</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nội dung chính của bài là gì?</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi HS nhắc lại.</li></ul> <p style="text-align: center;"><i>c. Luyện đọc diễn cảm</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. Cả lớp theo dõi tìm ra cách đọc hay.</li><li>- GV treo đoạn văn cần luyện đọc diễn cảm.</li><li>+ GV đọc mẫu.</li><li>+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi cho HS.</li><li>+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.</li><li>- GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm.</li><li>- Tuyên dương HS đọc tốt.</li><li>- GV nhận xét HS.</li></ul> <p style="text-align: center;"><b>4. CÙNG CÓ DẶN DÒ</b></p>	<p>+ Đoạn 1 kể chuyện thái độ chính trực của Tô Hiến Thành trong việc lập ngôi vua.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 2 HS nhắc lại.</li><li>- 1 HS đọc.</li></ul> <p>+ Quan tham tri chính sự ngày đêm hầu hạ bên giường bệnh.</p> <p>+ Do bận quá nhiều công việc nên không đến thăm ông được.</p> <p>+ Tô Hiến Thành lâm bệnh có Vũ Tán Đường hầu hạ.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 1 HS đọc.</li></ul> <p>+ Đỗ thái hậu hỏi ai sẽ thay ông làm quan nếu ông mất.</p> <p>+ Ông tiến cử quan giám nghị đại phu Trần Trung Tá.</p> <p>+ HSTL</p> <p>+ Ông cử người tài ba ra giúp nước chứ không cử người ngày đêm hầu hạ mình.</p> <p>+ Vì ông quan tâm đến triều đình, tìm người tài giỏi để giúp nước, giúp dân.</p> <p>+ Kể chuyện Tô Hiến Thành tiến cử người giỏi giúp nước.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Ca ngợi sự chính trực, tấm lòng vì dân vì nước của vị quan Tô Hiến Thành.</li><li>- Vài em nhắc lại.</li></ul> <p>- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- HS theo dõi hoạt động của GV.</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.</li><li>+ Theo dõi bài đọc của bạn.</li></ul> <p>+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc và sửa lỗi cho nhau.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 3 đến 5 HS thi đọc.</li></ul>
--	--

\* Rút kinh nghiệm sau tiết dạy :

.....

.....

**Thứ tư ngày 28 tháng 9 năm 20..**

**Tập đọc**

TRE VIỆT NAM

**I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- + Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thơ lục bát với giọng tình cảm.
- + Hiểu nội dung: *Qua hình tượng cây tre, tác giả ca ngợi những phẩm chất cao đẹp của con người Việt Nam: giàu tình thương yêu, ngay thẳng, chính trực.* ( Trả lời được các câu hỏi 1, 2, thuộc khoảng 8 dòng thơ.)
- Giáo dục lòng yêu thiên nhiên.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bài giảng điện tử

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI**

- Gọi 2 HS lên bảng đọc bài *Một người chính trực*, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- Gọi HS nhận xét bạn đọc và trả lời câu hỏi.
- Nhận xét HS.

**2. GIỚI THIỆU BÀI**

- Cho HS quan sát tranh minh họa và hỏi: Bức tranh vẽ cảnh gì?
- Giáo viên nêu yêu cầu, nhiệm vụ tiết học.
- Bức tranh vẽ cảnh làng quê với những con đường rợp bóng tre.
- HS lắng nghe

**3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI**

**a. Luyện đọc**

- Gọi 1 HS đọc.
- + Bài chia làm mấy đoạn?
- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- + Lần 1: Gọi 4 HS đọc và tìm từ khó đọc có trong bài để luyện đọc từ khó.
- + Lần 2: Gọi 4 HS đọc và kết hợp giải nghĩa các từ khó đọc có trong bài.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn
- 1 HS đọc.
- Bài chia làm 4 đoạn:
- HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- 4 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- 4 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.
- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau.



- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

*b. Tìm hiểu bài*

- Gọi 1 HS đọc toàn bài.

+ Những câu thơ nào nói lên sự gắn bó lâu đời của cây tre với người Việt Nam?

+ Đoạn 1 muốn nói với chúng ta điều gì?

- Yêu cầu HS đọc đoạn 2, 3.

+ Chi tiết nào cho thấy cây tre như con người?

+ Những hình ảnh nào của cây tre tượng trưng cho tình thương yêu đồng loại?

+ Những hình ảnh nào của cây tre tượng trưng cho tính ngay thẳng?

+ Em thích hình ảnh nào về cây tre hoặc búp măng? Vì sao?

+ Đoạn 2, 3 nói lên điều gì?

- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 4.

+ Đoạn thơ kết bài có ý nghĩa gì?

+ Bài thơ nói lên điều gì?

*c. Luyện đọc diễn cảm*

- GV yêu cầu 2 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.

- GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn thơ cần luyện đọc diễn cảm.

- GV đọc mẫu.

- Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.

- Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng từng đoạn thơ theo cặp.

- Thi đọc thuộc lòng cả bài.

+ Nhận xét HS.

**4. CÙNG CÔ DẶN DÒ**

- Nhận xét tiết học.

- Dặn HS về nhà học thuộc lòng bài thơ và chuẩn bị bài sau

- HS theo dõi.

- Cả lớp theo dõi và đọc thầm.

*Tre xanh,*

*Xanh tựa bao giờ?*

*Chuyện ngày xưa ... đã có bờ tre xanh.*

+ Đoạn 1 nói lên sự gắn bó lâu đời của tre với người Việt Nam.

- 2 HS đọc.

+ Chi tiết: Không đứng khuất mình bóng râm.

+ HSTL

+ HSTL

+ HS trả lời.

+ Ca ngợi những phẩm chất tốt đẹp của cây tre.

- HS đọc thầm.

+ Sức sống lâu bền của cây tre.

+ Ca ngợi những phẩm chất cao đẹp của con người Việt Nam: giàu tình thương yêu, ngay thẳng, chính trực thông qua hình tượng cây tre.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

- Theo dõi.

- 2 HS ngồi cùng bàn luyện đọc.

- 3 - 5 HS thi đọc.

- 3 - 5 HS thi đọc.

\* Rút kinh nghiệm:.....  
.....  
.....

**TUẦN 5**

**Thứ hai ngày 3 tháng 10 năm 20..**

**Tập đọc**

**NHỮNG HẠT THÓC GIỐNG**

**I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Biết đọc với giọng kể chậm rãi, phân biệt lời các nhân vật với người kể chuyện.
- Hiểu ND: Ca ngợi chú bé Chôm trung thực, dũng cảm, dám nói lên sự thật. ( Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3, HS khá giỏi trả lời câu hỏi 4)
- Giáo dục HS cần có đức tính trung thực.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bài giảng điện tử

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI**

- Gọi 2 HS đọc thuộc lòng bài tre Việt Nam và trả lời câu hỏi .
- Bài thơ ca ngợi những phẩm chất gì? của ai ?
- Gọi HS nhận xét bạn đọc bài và trả lời câu hỏi.
- Nhận xét HS.

**2. GIỚI THIỆU BÀI**

- Cho HS quan sát tranh minh hoạ và hỏi: Bức tranh vẽ cảnh gì? cảnh này em thường gặp ở đâu?

**3. HƯỚNG DẪN TÌM HIỂU BÀI**

**a. Luyện đọc**

- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi một HS đọc.</li><li>+ Bài chia làm mấy đoạn?</li><li>+ Lần 1: Gọi 4 HS đọc nối tiếp.</li><li>- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.</li><li>- GV viết từ khó lên bảng: <i>gieo trồng, chăm sóc, nô nức, lo lắng, sừng sò, lược kĩ, đồng dục,...</i></li><li>- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- HS quan sát tranh và trả lời.</li><li>- 1HS đọc.</li><li>- Bài chia làm 4 đoạn</li><li>- 4 HS đọc, mỗi em một đoạn.</li><li>- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.</li><li>- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.</li></ul> |
|---|--|

- + Lần 2: Gọi 4 HS đọc nối tiếp.
- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- Gọi 1- 2 nhóm báo cáo kết quả.
- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

*b. Tìm hiểu bài*

- Yêu cầu HS đọc thầm toàn bài.
- + Nhà vua chọn người như thế nào để truyền ngôi?
- + Nhà vua làm cách nào để tìm được người trung thực ?

- + Theo em hạt thóc giống đó có nảy mầm được không? Vì sao?
- + Theo em nhà vua có mưu kế gì trong việc này ?

+Đoạn 1 ý nói gì ? (GV ghi bảng )

- Gọi HS đọc đoạn 2.
- + Theo lệnh vua chú bé Chôm đã làm gì? kết quả ra sao?
- + Đền kì nộp thóc cho vua ,chuyện gì đã xảy ra ?
- + Hành động của cậu bé Chôm có gì lạ và khác mọi người ?
- Gọi HS đọc đoạn 3 .
- + Thái độ của mọi người như thế nào khi nghe Chôm nói ?

- Gọi 1 HS đọc đoạn 4.
- + Theo em vì sao người trung thực là người đáng quý?

+ Đoạn 2, 3, 4 nói lên điều gì?

- Yêu cầu HS đọc thầm cả bài.
- + Câu chuyện có ý nghĩa như thế nào?

*c. Luyện đọc diễn cảm*

- 4 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- HS giải nghĩa các từ khó.
- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.
- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau.

- HS theo dõi.

- HS đọc thầm.
- + Nhà vua chọn người trung thực để truyền ngôi .

- Vua phát cho mỗi người một thúng thóc đã luộc kĩ mang về gieo và hẹn: *ai thu được nhiều thóc nhất sẽ được truyền ngôi, ai không có thóc sẽ bị trừng phạt.*

- Không nảy mầm được vì nó đã được luộc kĩ ..

-Vua muốn tìm xem ai là người trung thực ,ai là người chỉ mong làm đẹp lòng vua tham lam quyền chức .

+ Nhà vua chọn người trung thực để nối ngôi

- HS đọc đoạn 2.
- Chôm gieo trồng ,em dốc công chăm sóc mà thóc vẫn chẳng nảy mầm .
- Mọi người nô nức chở thóc về kinh nộp

- HS đọc đoạn 3.

- Mọi người sững sờ ,ngạc nhiên vì lời thú tội của Chôm .Mọi người lo lắng có lẽ Chôm sẽ bị trừng trị .

- HS đọc đoạn cuối.

+ Vì người trung thực bao giờ cũng nói đúng sự thật, không vì lợi ích của mình mà nói dối, làm hỏng việc chung.

+ Cậu bé Chôm là người trung thực, dám nói lên sự thật.

- HS đọc thầm.

+ Câu chuyện ca ngợi cậu bé Chôm trung thực, dũng cảm nói lên sự thật và cậu được hưởng hạnh phúc.

- |  |  |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- GV yêu cầu 4 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn</li><li>- GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn văn cần luyện đọc diễn cảm.</li><li>+ GV đọc mẫu.</li><li>+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi.</li><li>+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.</li><br/><li>- GV tổ chức cho HS thi đọc phân vai.</li><br/><li>- Tuyên dương HS đọc tốt.</li><li>- GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài trước lớp.</li><li>- GV nhận xét HS.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Theo dõi các bạn đọc bài.</li><li>- HS theo dõi hoạt động của GV.</li><br/><li>+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.</li><li>+ Theo dõi bài đọc của bạn.</li><li>+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau.</li><li>- 5 đến 7 HS thi đọc. HS cả lớp theo dõi và bình chọn bạn đọc hay.</li><br/><li>- 3 HS đọc.</li></ul> |
|--|--|
4. CÙNG CỐ DẶN DÒ                      - Nhận xét tiết học.

\* Rút kinh nghiệm:.....  
.....  
.....

**Thứ tư ngày 5 tháng 10 năm 20..**

**Tập đọc**

**GÀ TRỐNG VÀ CÁO**

**I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thơ lục bát với giọng vui, dí dỏm.
- Hiểu ý nghĩa: Khuyên con người hãy cảnh giác và thông minh như Gà Trống, chớ tin những lời ngọt ngào của kẻ xấu như Cáo.( Trả lời được các câu hỏi, thuộc được đoạn thơ khoảng 10 dòng)

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bài giảng điện tử

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI**

- Gọi 2 HS lên bảng đọc bài *Một người chính trực*, sau đó yêu cầu HS trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- Gọi HS nhận xét bạn đọc và trả lời câu hỏi.
- Nhận xét .

**2. GIỚI THIỆU BÀI**

- Cho HS quan sát tranh minh họa và hỏi: Bức tranh vẽ những con vật nào? Em biết gì về tính cách mỗi con vật này thông qua các câu chuyện dân gian?

**3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI**

*a. Luyện đọc*

- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 1 HS đọc.</li><li>+ Bài chia làm mấy đoạn?</li><li>- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- 1 HS đọc.</li><li>- Bài chia làm 3 đoạn</li><li>- HS đọc nối tiếp từng đoạn.</li></ul> |
|---|--|

<p>+ Lần 1,2 : Mỗi lần gọi 3 HS đọc. - Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn. - GV viết từ khó lên bảng: <i>lỗi đời, từ rày, sung sướng, sống chung, chạy lại, gian dối, quắp đuôi,</i> - GV tổ chức cho HS đọc từ khó. - Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc.  - Cho HS luyện đọc theo đoạn  - Gọi 1- 2 nhóm báo cáo kết quả. - Giáo viên đọc mẫu cả bài. - Chú ý cách đọc:     <i>b. Tìm hiểu bài</i> - Gọi 1 HS đọc đoạn 1.</p> <p>+ Gà Trống và Cáo đứng ở vị trí khác nhau như thế nào? + Cáo đã làm gì để dụ Gà Trống xuống đất?</p> <p>+ Từ rày nghĩa là từ đây trở đi. + Tin tức Cáo đưa ra là sự thật hay bịa đặt? Nhằm mục đích gì? + Đoạn 1 cho em biết điều gì? - Yêu cầu HS đọc đoạn 2. + Vì sao Gà không nghe lời Cáo?</p> <p>+ Gà tung tin có cặp chó săn đang chạy đến để làm gì?</p> <p>+ " Thiệt hơn" nghĩa là gì?</p> <p>+ Đoạn 2 nói lên điều gì? - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 3.</p> <p>+ Thái độ của Cáo như thế nào khi nghe lời Gà nói? + Thấy Cáo bỏ chạy, thái độ của Gà ra sao?</p> <p>+ Theo em, Gà thông minh ở điểm nào?</p> <p>- Đó cũng là ý chính đoạn thơ cuối bài.</p>	<p>- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn. - HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.  - HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc. - HS giải nghĩa các từ khó.  - Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn. - Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau.  - HS theo dõi.  - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi và đọc thầm, trao đổi và trả lời câu hỏi. + Gà Trống đứng vắt vẻo trên cành cây cao. Cáo đứng dưới gốc cây. + Cáo đơn đã mời Gà Trống xuống đất để thông báo một tin mới: từ rày muôn loài đã kết thân, Gà hãy xuống để Cáo hôn Gà bày tỏ tình thân.  + Cáo đưa ra tin bịa đặt nhằm dụ Gà Trống xuống đất để ăn thịt Gà. + Âm mưu của Cáo. - 1 HS đọc. + Gà biết Cáo là con vật hiền ác, đằng sau những lời ngon ngọt ấy là ý định xấu xa, muốn ăn thịt Gà. + Vì Cáo rất sợ chó săn. Chó săn sẽ ăn thịt Cáo. Chó săn đang chạy đến để loan tin vui, Gà làm cho Cáo khiếp sợ, bỏ chạy, lộ âm + " Thiệt hơn" là số đo, tính toán xem lợi hay hại, tốt hay xấu. + Sự thông minh của Gà. - HS đọc thầm, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi.  + Cáo khiếp sợ, hồn lạc phách bay, quắp đuôi, co cẳng bỏ chạy. + Gà khoái chí cười phì vì Cáo đã lộ rõ bản chất, đã không ăn thịt được Gà lại còn cảm đầu chạy vì sợ. + HSTL</p>
--	--

- + Ý chính của đoạn cuối bài là gì?
- Gọi 1 HS đọc toàn bài.
- + Bài thơ muốn nói với chúng ta điều gì?

*c. Luyện đọc diễn cảm*

- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc, sau đó đặt câu hỏi giúp HS tìm giọng đọc của bài.
- GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn thơ cần luyện đọc diễn cảm.

*Nhác trông/ vất vẻo ....nào hơn.*

- GV đọc mẫu.
- Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.
- Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng từng đoạn thơ theo cặp.
- Thi đọc thuộc lòng cả bài.

+ Nhận xét

**4. CÙNG CỐ DẶN DÒ**

- Nhận xét tiết học.
- Dặn HS về nhà học thuộc lòng bài thơ và chuẩn bị bài sau

\* Rút kinh nghiệm:.....

.....

- + Cáo lộ rõ bản chất gian xảo.
- 1 HS đọc.
- + Bài thơ khuyên chúng ta hãy cảnh giác, chớ tin lời kẻ xấu cho dù đó là những lời nói ngọt ngào.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

- Theo dõi.

- 2 HS ngồi cùng bàn luyện đọc.

- 3 - 5 HS thi đọc.

- 3 - 5 HS thi đọc.

**TUẦN 6**

**Thứ hai ngày 10 tháng 10 năm 20..**

**Tập đọc**

**NỖI DẪN VẶT CỦA AN - ĐRÂY- CA**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

+ Biết đọc với giọng kể chậm rãi, tình cảm, bước đầu biết phân biệt lời nhân vật với lời người kể chuyện.

+ Hiểu ND: *Nỗi dẫn vật của An- đrây- ca thể hiện tình cảm yêu thương và ý thức trách nhiệm với người thân, lòng trung thực, sự nghiêm khắc với lỗi lầm của bản thân.* ( Trả lời được các CH trong SGK).

+ Giáo dục tình yêu thương với người thân.

**II- ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC**

- Bài giảng điện tử

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU**

**1. KIỂM TRA BÀI**

- Gọi 3 HS lên bảng đọc thuộc lòng bài thơ Gà Trống và Cáo và trả lời các câu hỏi:
- + Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?
- Gọi HS nhận xét bạn đọc bài và trả lời câu hỏi.
- Nhận xét HS.

## 2. GIỚI THIỆU BÀI

- |   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Treo bức tranh minh họa và hỏi: Bức tranh vẽ cảnh gì?</li><li>- GV nêu yêu cầu, nhiệm vụ của tiết học</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Bức tranh vẽ cảnh một cậu bé đang ngồi khóc bên gốc cây. Trong đầu cậu đang nghĩ về trận đá bóng mà cậu đã tham gia.</li><li>- Lắng nghe.</li></ul> |
|---|---|

## 3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

### a. Luyện đọc

- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Gọi 1 HS đọc.</li><li>+ Bài chia làm mấy đoạn?</li><li>- Lần 1: 2 HS đọc nối tiếp và tìm, đọc từ khó dễ lẫn.</li><li>- Lần 2: HS đọc và giải nghĩa một số từ.</li><li>- GV đọc mẫu toàn bài. Chú ý giọng đọc:</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- 1 HS đọc.</li><li>+ Bài chia làm 2 đoạn</li><li>- 2 HS đọc nối tiếp theo đoạn.</li><li>- Đọc chú giải.</li></ul> |
|---|--|

### b. Hướng dẫn Tìm hiểu bài

- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Yêu cầu HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.</li><li>+ Khi câu chuyện xảy ra, An-đây-ca mấy tuổi, hoàn cảnh gia đình em lúc đó thế nào?</li><li>+ Khi mẹ bảo cậu đi mua thuốc cho ông, thái độ của cậu thế nào?</li><li>+ Cậu đã làm gì trên đường đi mua thuốc cho ông ?</li><li>- Đoạn 1 kể với em điều gì?</li><li>- GV cậu bé mãi chơi nên mua thuốc về nhà muộn. Chuyện gì sẽ xảy ra với gia đình và cậu bé, các em đoán thử xem?</li><li>- Gọi 1HS đọc đoạn 2.</li><li>- Chuyện gì xảy ra khi cậu mang thuốc về nhà?</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cả lớp đọc thầm và trả lời câu hỏi.</li><li>+ Cậu lúc đó 9 tuổi. Em sông với mẹ và ông đang bị ốm .</li><li>+ Cậu nhanh nhẹn đi ngay.</li><li>+ HSTL</li><li>- Cậu mãi chơi quên lời mẹ dặn.</li><li>- 1HS đọc đoạn 2.</li><li>- Cậu hoảng hốt thấy mẹ đang khóc nức lên. Ông cậu đã qua đời .</li></ul> |
|---|--|

- |   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- Thái độ của cậu lúc đó thế nào ?</li><li>- Cậu tự dẫn vật mình như thế nào ?</li><li>- Câu chuyện cho em thấy cậu là người như thế nào ?</li><li>- Nội dung chính đoạn 2 là gì ?</li><li>- Tìm nội dung chính của bài ?</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cậu ân hận vì mãi chơi .Cậu òa khóc, dẫn vật kể cho mẹ nghe .</li><li>- Cậu òa khóc khi biết ông qua đời, cậu cho rằng đó là lỗi của mình, mẹ cậu đã an ủi nhưng cậu vẫn dẫn vật mình đến tận lúc lớn</li><li>- HSTL</li><li>- Nỗi dẫn vật của An - đậy - ca.</li><li>- Cậu bé là người yêu thương ông, có ý thức trách nhiệm với bản thân. Cậu rất trung thực và nghiêm khắc với bản thân.</li><li>- HS nhắc lại nội dung.</li></ul> |
|---|---|

*c. Luyện đọc diễn cảm*

- |   |   |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"><li>- GV đọc mẫu đoạn "bước vào đến khỏi nhà".</li><li>- Nhận xét.</li></ul> <p>4. CÙNG CỐ - DẶN DÒ</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đặt tên khác cho truyện?</li><li>- Nhận xét giờ học</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- HS đọc, cả lớp theo dõi, tìm ra cách đọc hay.</li><li>- HS thi đọc đoạn .</li><li>- HS đọc phân vai .</li><li>- HS đọc diễn cảm</li></ul> |
|---|---|

\* Rút kinh nghiệm:.....  
.....  
.....

Thứ tư ngày 12 tháng 10 năm 20..

**Tập đọc**

CHI EM TÔI

**I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Biết đọc với giọng kể nhẹ nhàng, bước đầu diễn tả được nội dung câu chuyện.
- Hiểu ý nghĩa: Khuyến HS không nói dối. Vì đó là một tính xấu làm mất lòng tin, sự tôn trọng của mọi người với mình.( Trả lời được các câu hỏi SGK ).
- Giáo dục HS đức tính thật thà.



II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI CŨ

- Gọi 3 HS lên bảng đọc truyện Nỗi dằn vặt của An - đậy - ca và trả lời câu hỏi về nội dung.
- GV nhận xét đánh giá.

2. GIỚI THIỆU BÀI

- GV treo tranh cho HS quan sát.
  - + Bức tranh vẽ cảnh gì?
- HS quan sát.
  - + HS trả lời.

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.
  - + Bài chia làm mấy đoạn?
  - Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.
  - + Lần 1: Gọi 3 HS đọc.
  - + Lần 2: Gọi 3 HS đọc.
  - Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
  - GV viết từ khó lên bảng: *lễ phép, lần nói dối, tặc lưỡi, năn nỉ, sừng sờ, giận dữ, năn nỉ*
  - GV tổ chức cho HS đọc từ khó.
  - Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.
  - Cho HS luyện đọc theo đoạn.
- 1 HS đọc.
  - Bài chia làm 3 đoạn
  - HS đọc nối tiếp từng đoạn.
  - 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
  - 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
  - HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
  - HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
  - HS giải nghĩa các từ khó theo câu hỏi gợi ý của GV.
  - Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.
  - Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau.

- Gọi 1- 2 nhóm báo cáo kết quả.
  - Giáo viên đọc mẫu cả bài.
  - Chú ý cách đọc:
- HS theo dõi.

b. Tìm hiểu bài

- Gọi HS đọc đoạn 1.
  - + Cô chị xin phép ba đi đâu?
  - + Cô bé có đi học nhóm thật không? Em đoán xem cô đi đâu?
  - + Cô chị nói dối ba như vậy đã nhiều lần chưa? Vì sao cô lại nói dối được nhiều lần như vậy?
  - + Thái độ của cô mỗi lần nói dối ba như thế nào?
  - + Vì sao cô lại thấy ân hận?
- HS đọc.
  - + Cô xin phép ba đi học nhóm.
  - + Cô không đi học nhóm mà đi chơi với bạn bè, đi xem phim.
  - + Cô chị đã nói dối ba rất nhiều lần, cô không nhớ đây là lần thứ bao nhiêu cô nói dối ba, những vì ba cô rất tin cô nên cô vẫn nói dối.
  - + Cô rất ân hận nhưng rồi lại tặc lưỡi cho qua.
  - + Vì cô cũng rất thương ba, cô ân hận vì mình đã nói dối, phụ lòng tin của ba.
  - + Nhiều lần cô chị nói dối ba.
- Gọi 1 HS đọc đoạn 2.
  - + Cô em đã làm gì để chị mình thôi nói dối?
  - + Cô chị nghĩ ba sẽ làm gì khi biết mình hay nói dối?
- 1 HS đọc.
  - + HSTL
  - + Cô nghĩ ba cô sẽ tức giận, mắng mỏ thậm chí đánh hai chị em.

+ Thái độ của người cha lúc đó thế nào?

+ Đoạn 2 nói về chuyện gì?

- Gọi HS đọc đoạn 3.

+ Vì sao cách làm của cô em giúp chị tỉnh ngộ?

+ Cô chị đã thay đổi như thế nào?

+ Câu chuyện muốn khuyên chúng ta điều gì?

- Gọi 1 HS đọc cả bài.

- Nội dung chính của bài là gì?

- Gọi HS nhắc lại.

*c. Luyện đọc diễn cảm*

- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. Cả lớp theo dõi tìm ra cách đọc hay.

- GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn văn cần luyện đọc diễn cảm.

- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn văn trên theo trình tự sau:

+ GV đọc mẫu.

+ Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi để HS đọc hay hơn.

+ Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp.

- GV tổ chức cho HS thi đọc phân vai.

- Tuyên dương HS đọc tốt.

- GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài trước lớp.

- GV nhận xét.

**4. CÙNG CÔ DẶN DÒ**

- Ôn bài CBBS

\* Rút kinh nghiệm:.....

.....

+ Ông buồn rầu khuyên hai chị em cố gắng học cho giỏi.

+ Cô em giúp chị tỉnh ngộ.

- 1 HS đọc.

+ Vì cô em bắt chước mình nói dối.

+ Cô không bao giờ nói dối ba đi chơi nữa. Cô cười mỗi khi nhớ lại cách em gái đã giúp mình tỉnh ngộ.

+ Chúng ta không nên nói dối. Nói dối là tính xấu.

- 1 HS đọc.

+ Câu chuyện khuyên chúng ta không nên nói dối. Nói dối là một tính xấu, làm mất lòng tin ở mọi người đối với mình.

- Vài em nhắc lại.

- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV.

- HS theo dõi hoạt động của GV.

+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV.

+ Theo dõi bài đọc của bạn.

+ 2 HS ngồi cạnh nhau đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau.

- 3 đến 5 HS thi đọc. HS cả lớp theo dõi và bình chọn bạn đọc hay.

- 2 HS đọc.

**TUẦN 7**

**Thứ hai ngày 17 tháng 10 năm 20..**

**Tập đọc**

TRUNG THU ĐỘC LẬP

I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn phù hợp với ND.
- Hiểu ND: Tình yêu thương các em nhỏ của anh chiến sĩ, mơ ước của anh về tương lai của các em và của đất nước.( Trả lời được các câu hỏi trong SGK )

II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài giảng điện tử.

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. KIỂM TRA BÀI

- Gọi 3 HS lên bảng đọc phân vai truyện Chị em tôi và trả lời câu hỏi về nội dung của bài.
- GV nhận xét .

2. GIỚI THIỆU BÀI

- + Chủ đề của tuần này là gì? Tên của chủ đề nói lên điều gì?

- GV treo tranh cho HS quan sát.

- + Bức tranh vẽ cảnh gì?

3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI

a. Luyện đọc

- Gọi 1 HS đọc.

- + Bài chia làm mấy đoạn?

- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.

- + Lần 1: Gọi 3 HS đọc.

- + Lần 2: Gọi 3 HS đọc.

- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- GV viết từ khó lên bảng.

- GV tổ chức cho HS đọc từ khó.

- Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.

- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- Gọi 1- 2 nhóm báo cáo kết quả.

- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

b. Tìm hiểu bài

- Gọi HS đọc đoạn 1.

- + Thời điểm anh chiến sĩ nghĩ tới trung thu và các em nhỏ có gì đặc biệt?

- + Đâu với thiếu nhi tết trung thu có gì vui?

- + Đứng gác trong đêm trung thu, anh chiến sĩ nghĩ đến điều gì?

- + Trăng trung thu độc lập có gì đẹp?

- + Đoạn 1 nói lên điều gì?

- Gọi 1 HS đọc đoạn 2.

- + Anh chiến sĩ tưởng tượng đất nước trong những đêm trăng tương lai ra sao?

- + HS trả lời.

- HS quan sát.

- + HS trả lời.

- 1 HS đọc.

- Bài chia làm 3 đoạn

- HS đọc nối tiếp từng đoạn.

- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.

- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.

- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.

- HS giải nghĩa các từ khó theo câu hỏi gợi ý của GV.

- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.

- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh.

- HS theo dõi.

- HS đọc.

- + Vào thời điểm anh đứng gác ở trại trong đêm trăng trung thu độc lập đầu tiên.

- + Trung thu là tết của thiếu nhi, thiếu nhi cả nước cùng rước đèn phá cỗ.

- + Anh chiến sĩ nghĩ tới em nhỏ và tương lai của các em.

- + HSTL

- + Cảnh đẹp trong đêm trăng trung thu độc lập đầu tiên. Mơ ước của anh chiến sĩ về tương lai tươi đẹp của các em.

- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm.

- + Anh chiến sĩ tưởng tượng ra cảnh tương lai đất nước tươi đẹp: Dưới ánh trăng dòng thác nước đổ

<p>+ Vẻ đẹp trong tương tượng đó có gì khác so với đêm trung thu độc lập? + Đoạn 2 nói lên điều gì?</p> <p>- Gọi HS đọc đoạn 3. + Theo em cuộc sống hiện nay có gì giống với mơ ước của anh chiến sĩ năm xưa? + Hình ảnh trăng mai còn sáng hơn nói lên điều gì? + Em mơ ước đất nước ta mai sau sẽ phát triển như thế nào? + Ý chính của đoạn 3 là gì?</p> <p>- Gọi 1 HS đọc cả bài. - Nội dung chính của bài là gì?</p> <p>- Gọi HS nhắc lại. <i>c. Luyện đọc diễn cảm</i> - GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. Cả lớp theo dõi tìm ra cách đọc hay. - GV treo bảng phụ và giới thiệu đoạn văn cần luyện đọc diễn cảm. <i>Ngày mai các em có quyền mơ tưởng .....Trăng của các em... vui tươi.</i> - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn văn trên theo trình tự sau: + GV đọc mẫu. + Gọi 1 HS đọc, theo dõi và sửa lỗi. + Yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 HS. - GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm. - Tuyên dương HS đọc tốt. - GV gọi HS đọc diễn cảm cả bài trước lớp. - GV nhận xét HS.</p> <p>4. CÙNG CỐ DẶN DÒ - Nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà học bài, kể lại câu chuyện cho người thân nghe, và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>xuông làm chạy máy phát điện, ....vui tươi. HSTL</p> <p>+ Ước mơ của anh chiến sĩ về cuộc sông tươi đẹp trong tương lai. - 1 HS đọc. + Ước mơ của anh chiến sĩ năm xưa về tương lai của trẻ em và đất nước đã trở thành hiện thực. + Hình ảnh trăng mai còn sáng hơn nói lên tương lai của trẻ em và đất nước ta ngày càng tươi đẹp hơn. + Em mơ ước đất nước ta có một nền công nghiệp phát triển ngang tầm thế giới. + Niềm tin về những ngày tươi đẹp sẽ đến với trẻ em và đất nước. - 1HS đọc. + Bài văn nói lên tình thương yêu các em nhỏ của anh chiến sĩ, mơ ước của anh về tương lai của các em trong đêm trung thu độc lập đầu tiên của đất nước. - Vài em nhắc lại.</p> <p>- Theo dõi các bạn đọc bài, sau đó trả lời câu hỏi của GV. - HS theo dõi hoạt động của GV.</p> <p>+ Theo dõi bài đọc mẫu của GV. + Theo dõi bài đọc của bạn. + 4 HS ngồi 2 bàn trên dưới đọc cho nhau nghe và sửa lỗi cho nhau. - 4 đến 6 HS thi đọc. - 3 HS đọc.</p>
--	--

\* Rút kinh nghiệm:.....

.....

Thứ tư ngày 19 tháng 10 năm 20..

**Tập đọc**

**Ở VƯƠNG QUỐC TƯƠNG LAI**

**I- MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Đọc rành mạch một đoạn kịch, bước đầu biết đọc lời nhân vật với giọng hồn nhiên.
- Hiểu ND: Ước mơ của các bạn nhỏ về một cuộc sống đầy đủ và hạnh phúc, có những phát minh độc đáo của trẻ em. ( Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3, 4 trong SGK)

**II- ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bài giảng điện tử

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. KIỂM TRA BÀI**

- Gọi 3 HS lên bảng đọc bài *Trung thu độc lập* và trả lời câu hỏi về nội dung.
- GV nhận xét HS.

**1. GIỚI THIỆU BÀI**

- GV treo tranh cho HS quan sát.
- + Bức tranh vẽ cảnh gì?

- HS quan sát.
- + HS trả lời.

**3. HƯỚNG DẪN LUYỆN ĐỌC VÀ TÌM HIỂU BÀI**

**a. Luyện đọc**

- Gọi 1 HS đọc màn một.
- + Bài chia làm mấy đoạn?
- Gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- + Lần 1: Gọi 3 HS đọc.
- + Lần 2: Gọi 3 HS đọc.
- Gọi HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- GV viết từ khó lên bảng: *ương quốc, Mi - tin, Tin - tin, sáng chế, trường sinh*
  - GV tô chức cho HS đọc từ khó.
  - Yêu cầu HS giải nghĩa các từ khó đọc có trong bài theo câu hỏi gợi ý của GV.
- Cho HS luyện đọc theo đoạn

- 1 HS đọc.
- Bài chia làm 3 đoạn
- HS đọc nối tiếp từng đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- 3 HS đọc, mỗi em một đoạn.
- HS tìm từ khó hoặc dễ lẫn.
- HS đọc: Vài em đọc, cả lớp đọc.
- HS giải nghĩa các từ khó theo câu hỏi gợi ý của GV.
- Cho HS đọc theo nhóm từng đoạn.
- Các nhóm nhận xét cách đọc và so sánh với nhau.

- Gọi 1- 2 nhóm báo cáo kết quả.
- Giáo viên đọc mẫu cả bài.

- HS theo dõi.

**b. Tìm hiểu bài**

- Gọi HS đọc đoạn 1.
- + Câu chuyện diễn ra ở đâu?
- + Tin- tin và Mi- tin đến đâu và gặp những ai?
- + Vì sao nơi đó lại có tên là vương quốc tương lai?

- HS đọc.
- + Câu chuyện diễn ra ở công xưởng xanh.
- + Tin- tin và Mi- tin đến vương quốc tương lai và trò chuyện với các bạn nhỏ sắp ra đời.
- + Vì những bạn nhỏ ở đây hiện chưa ra đời, các bạn chưa sống ở thế giới hiện tại của chúng ta.